

Bản án số: 63/2024/HSST.

Ngày: 27 - 3 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lường Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Bích Thuận

Ông Phạm Ngọc Thiệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Lâu A Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2024/HSST, ngày 08 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2024/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Bạc Cầm T; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1966 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản Đ, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 8/10; nghề nghiệp: Trồng trọt; giới tính: Nam; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Bạc Cầm N (đã chết) và bà Bạc Thị N, sinh năm: 1934; bị cáo có vợ: Bạc Thị T, sinh năm: 1970 và 02 con, (con lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1992); tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt ngày 29/12/2023. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút, ngày 29/12/2023, tổ công tác Công an xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phối hợp với tổ công tác Công an thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực Bản CL, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang Bạc Cầm T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

01 gói nilon màu hồng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là

Heroin (Bạc Cầm T khai là Heroine), có khối lượng 0,39 gam, trích toàn bộ 0,39 gam ký hiệu T1 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy.

Kết luận giám định số: 206/KL-KTHS, ngày 03/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: “Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphene, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,39 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,39 gam loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphene”. Mẫu vật gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Bạc Cầm T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 29/12/2023, Bạc Cầm T đi bộ một mình từ nhà sang khu vực Bản CL, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến nơi, Bạc Cầm T gặp và hỏi mua được một người người đàn ông dân tộc Kinh (Bạc Cầm T không biết tên và địa chỉ cụ thể ở đâu) một gói ma túy, được gói bằng nilon màu hồng, bên trong có một cục bột màu trắng là Heroine với giá 50.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Bạc Cầm T cất gói ma túy vào trong túi quần đằng trước bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà, khi đi được khoảng 100 mét thì gặp Tổ công tác Công an xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phối hợp với tổ công tác Công an thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Bạc Cầm T về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 21/CT-VKS, ngày 07/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Bạc Cầm T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh tụng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bạc Cầm T về điểm, điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bạc Cầm T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Bạc Cầm T mức án tù từ 20 tháng tù đến 24 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Bạc Cầm T.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu hồng + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Về án phí: Bị cáo Bạc Cầm T phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy

định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo Bạc Cầm T: Nhất trí như bản luận tội của Viện kiểm sát, xin giảm nhẹ hình phạt, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Tại phiên tòa Bạc Cầm T thừa nhận: Ngày 29/12/2023, Bạc Cầm T bị phát hiện và bắt quả tang cất giữ trái phép trong người 0,39 gam chất ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine tại khu vực Bản CL, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Mục đích cất giữ để sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận tội của bị cáo Bạc Cầm T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Trên cơ sở đó có đủ căn cứ kết luận bị cáo Bạc Cầm T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Bạc Cầm T mục đích để sử dụng cho bản thân là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng với lỗi cố ý. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bạc Cầm T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự là nhân thân tốt.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có thu nhập. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng vụ án: Đối với 01 mảnh nilon màu hồng + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5]. Về nguồn gốc số ma túy, Bạc Cầm T khai mua của một người đàn ông dân tộc Kinh, tại khu vực Bản CL, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La với giá 50.000 đồng vào ngày 29/12/2023. Do Bạc Cầm T không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người bán ma túy cho Bạc Cầm T ở đâu. Nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không điều tra xử lý là có căn cứ.

[6]. Về án phí: Bị cáo Bạc Cầm T phải chịu toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Bạc Cầm T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Bạc Cầm T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/12/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tiêu hủy: Một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Bạc Cầm T - TTIPCMT, bắt ngày 29/12/2023. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 067046 đề lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Bên trong có một mảnh nilon màu hồng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05 tháng 3 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La).

3. Về Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Bạc Cầm T phải chịu toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Bạc Cầm T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27 tháng 3 năm 2024)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Cơ quan CSĐT CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Thị Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Thị Hương

